

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TIỀN HẢI  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2021/HSST  
Ngày: 24/9/2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI - TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Chu Tuấn Vương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Đức Dương.

2. Bà Trần Thị Hồng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Yên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:** Bà Mai Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2021/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

**Trần Văn B**, sinh ngày: 12/4/1963.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện TH, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 07/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Trần H ( đã chết) và bà Ngô Thị D ( đã chết); Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ 3; Vợ: Lại Thị T, sinh năm 1964; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1985, con nhỏ sinh năm 2003; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/5/2021 đến ngày 10/5/2021 chuyển tạm giam. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tiền Hải. Bị cáo được dẫn giải, có mặt tại phiên tòa.

**\* Người làm chứng:**

- Ông Trần Minh P, sinh năm 1959 ( vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn L, xã N, huyện TH, tỉnh Thái Bình.

- Ông Trần Quốc T1, sinh năm : 1960 ( vắng mặt)  
Địa chỉ: Thôn LT, xã N, huyện TH, tỉnh Thái Bình.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Do nghiện ma túy nên khoảng 06 giờ 00 phút ngày 07/5/2021 Trần Văn B đi nhờ xe của một người đi đường đến khu vực ngã tư thuộc địa phận thôn LT, xã N, huyện TH với mục đích mua ma túy để sử dụng. Tại đây B gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ hỏi mua ma túy và đưa cho người đàn ông 100.000 đồng. Người đàn ông này nhận tiền rồi đưa lại cho B 01 gói được gói bằng giấy trắng kim màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, biết đó là ma túy B cầm ở tay trái rồi đi về. Khi đi đến khu vực cổng “ Bà Bưởi” thuộc thôn LT, xã N, huyện TH thì bị Công an huyện Tiền Hải nghi ngờ B có biểu hiện liên quan đến ma túy nên yêu cầu B về trụ sở Ủy ban nhân dân xã N, huyện Tiền Hải để kiểm tra, làm rõ. Tại đây, trước sự chứng kiến của chính quyền địa phương và người làm chứng, B đã tự giác giao nộp 01 gói được gói bằng giấy trắng kim màu trắng, mở ra bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng cho Công an huyện Tiền Hải, B khai nhận đó là ma túy vừa mua với giá 100.000 đồng về mục đích sử dụng cho bản thân.

Tại bản Kết luận giám định số 166/KLGĐMT - PC09 ngày 09/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: “ *Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroine ( Hêrôin) có khối lượng 0,1302 gam* ”

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: “ Do nghiện ma túy nên khoảng 06 giờ 00 phút ngày 07/5/2021, bị cáo đi nhờ xe của một người đi đường đến khu vực ngã tư thuộc địa phận thôn LT, xã N để tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây bị cáo gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ hỏi mua ma túy. Bị cáo đưa cho người đàn ông 100.000 đồng, người đàn ông đưa cho bị cáo 01 gói được gói bằng giấy trắng kim màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. Khi đi đến khu vực cổng “ Bà Bưởi” thuộc thôn LT, xã N thì bị lực lượng công an huyện Tiền Hải phát hiện bắt quả tang”.

Tại bản cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 12/8/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Trần Văn B về tội: “ **Tàng trữ trái phép chất ma túy**” quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Văn B về tội danh và điều luật như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn B từ 01 ( Một) năm 03 ( Ba) tháng đến 01 ( Một) năm 06 ( Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/5/2021.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*Về xử lý vật chứng của vụ án:* Áp dụng Điều 47 BLHS; Khoản 2 Điều 106 BLTTHS :

- Tịch thu tiêu hủy 0,0865 gam Hêrôin hoàn lại sau giám định cùng bao gói.

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điều 23 Nghị quyết số 326, bị cáo Trần Văn B phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với Kiểm sát viên về bản luận tội.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Bị cáo, người làm chứng không khiếu nại hay có ý kiến gì. Nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp

*[2] Về căn cứ kết tội đối với các bị cáo:* Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Tiền Hải lập hồi 07 giờ 45 phút ngày 07/5/2021 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện Tiền Hải;

- Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể do Công an huyện Tiền Hải lập cùng ngày 07/5/2021 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện Tiền Hải;

- Bản kết luận giám định số 166/KLGĐMT – PC09 ngày 09/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình;

- Lời khai của những người làm chứng là ông Trần Minh P và ông Trần Quốc T1.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 20 phút ngày 07/5/2021, tại khu vực cổng “ Bà Bưởi” thuộc địa phận thôn LT, xã N, huyện TH, Công an huyện Tiên Hải phát hiện bắt quả tang Trần Văn B có hành vi tàng trữ 01 gói Hêrôin có khối lượng 0, 1302 gam mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo Trần Văn B đã phạm tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Hải đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

**‘Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:**

*1.Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

.....  
*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamin, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

.....  
*5.Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.*

[3] *Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, làm suy thoái nòi giống con người, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương.

[4] *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:*

\*Về nhân thân: Bị cáo xuất thân từ gia đình lao động thuần túy. Trước khi phạm tội, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

\*Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trần Văn B không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

\* Về tình tiết giảm nhẹ:

- Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự.

*[5] Về hình phạt:*

- Về hình phạt chính chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Xét thấy:

Ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, làm suy thoái nòi giống con người và cũng là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Trong lúc Đảng và Nhà nước ta đang đấu tranh để bài trừ tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội, bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức được tác hại của việc sử dụng ma túy nhưng bị cáo vẫn tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân. Do đó, hành vi của bị cáo cần thiết phải xử phạt bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần mức hình phạt tù cho bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp và thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

- Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có công việc, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*[6] Về vật chứng của vụ án:*

Đối với 0,0865 gam Hêrôin hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

*[7]. Về nguồn gốc số ma túy thu giữ trong vụ án:*

Về nguồn gốc 0,1302 gam Hêrôin cơ quan Công an huyện Tiền Hải thu giữ của Trần Văn B, B khai mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực ngã tư thuộc thôn LT, xã N, huyện TH với giá 100.000 đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải đã tiến hành điều tra, xã minh nhưng không có căn cứ để xử lý.

*[8]. Về án phí:* Bị cáo Trần Văn B chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*[9]. Về quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

**1/ Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Trần Văn B phạm tội “Tàng trữ phép chất ma túy”.

**2/ Về hình phạt:**

Xử phạt bị cáo Trần Văn B 01 ( Một) năm 06 ( Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/5/2021.

**3/ Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy 0,0865 gam Hêrôin hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì dán kín số 166/KLGĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

*(Vật chứng của vụ án đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiền Hải theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/8/2021 giữa Công an huyện Tiền Hải và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiền Hải).*

**4/ Về án phí:** Bị cáo Trần Văn B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5/ Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ( 24/9/2021).

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Tiền Hải;
- Công an huyện Tiền Hải;
- Chi cục THADS huyện Tiền Hải;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
( đã ký)**

**Chu Tuấn Vương**

